

Số: 145/QĐ-MNNH

Nam Hưng, ngày 09 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán
ngân sách nhà nước và nguồn thu học phí 6 tháng đầu năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MÃM NON NAM HƯNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ
qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 23/12/2016 của Bộ Tài
chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân
sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính
hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính
hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách và nguồn thu học
phí 6 tháng đầu năm 2024 của trường mầm non Nam Hưng (theo báo cáo chi
tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính-KH;
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Lương Thị Hạnh

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON NAM HƯNG
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Nam Hưng, ngày 09 tháng 7 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường mầm non Nam Hưng công khai số liệu thực hiện dự toán thu - chi NSNN và Học phí 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	332.400.0	167.885.0	50.5	45.1
1	Học Phí	332.400.0	167.885.0	50.5	86.0
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	199.444.0	47.125.0	23.6	14.5
I	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	199.444.0	47.125.0	23.6	14.5
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	199.444.0	47.125.0	23.6	453.7
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
I	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.082.988.0	2.643.230.3	52.0	123.9
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.082.988.0	2.643.230.3	52.0	123.9
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.685.075.0	2.444.880.3	52.2	123.9
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	397.913.0	198.350.0	49.8	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện (6 tháng, năm) so với cùng kỳ trước (tỷ lệ %)
-------	----------	-------------	-------------------------------	-------------------------------------	---

KÊ TOÁN



Vũ Thị Huệ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ




Lương Thị Hạnh